

ĐỀ VĂN HÓA VIỆT NAM VƯƠN MÌNH CÙNG DÂN TỘC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGUYỄN BÁ CHUNG*
TRỊNH TUẤN ANH**

Tóm tắt: Văn hóa không chỉ là những giá trị tinh thần, mà còn là nền tảng tạo dựng nên sự độc đáo, sức mạnh đoàn kết và sự thịnh vượng của mỗi quốc gia. Trong tiến trình lịch sử, văn hóa luôn là yếu tố quan trọng giúp dân tộc Việt Nam giữ gìn, phát huy bản sắc và dựng xây khát vọng phát triển. Để văn hóa vươn mình cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới, cần có chiến lược phát triển đồng bộ giữa bảo tồn và đổi mới, từ đó đưa văn hóa trở thành yếu tố thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước, góp phần khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Từ khóa: văn hóa Việt Nam; kỷ nguyên mới; bảo tồn và phát huy

Ngày nhận: 12/3/2025

Ngày phản biện: 27/3/2025

Ngày duyệt đăng: 02/4/2025

1 Văn hóa - Nền tảng vững chắc của dân tộc Việt Nam

Văn hóa Việt Nam là một kho tàng di sản phong phú với những giá trị tinh thần, nghệ thuật, tín ngưỡng và phong tục tập quán độc đáo, được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những giá trị văn hóa không chỉ kết nối quá khứ với hiện tại, mà còn là nguồn sức mạnh to lớn giúp dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong suốt hành trình dựng nước và giữ nước. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ, chính sự

gắn bó sâu sắc với văn hóa truyền thống đã giúp người Việt Nam duy trì được bản sắc và không bị hòa tan trong dòng chảy văn hóa toàn cầu.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới - luôn coi văn hóa là một yếu tố quan trọng trong xây dựng và phát triển đất nước. Theo Người, “Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân”¹ và “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa”². Điều này thể hiện rõ quan điểm của Người về việc văn hóa không chỉ là sản phẩm tinh thần mà còn là yếu tố quyết định sự thịnh vượng và phát triển bền vững của đất nước.

*, ** Học viện Chính trị.

Trên thực tế, trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đấu tranh giành độc lập dân tộc, văn hóa chính là vũ khí sắc bén, phục vụ đắc lực đấu tranh cách mạng, góp phần to lớn xây dựng ý thức cách mạng và tinh thần đoàn kết trong nhân dân. Vì lẽ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên khuyến khích nhân dân ta phát huy những giá trị văn hóa truyền thống như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm...

Bên cạnh đó, trong xây dựng và phát triển văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm rằng đó không chỉ là việc bảo tồn những giá trị truyền thống mà còn phải phát triển và sáng tạo để phù hợp với nhu cầu mới của xã hội. Văn hóa là yếu tố quan trọng để xây dựng một xã hội phát triển toàn diện, gắn với đời sống nhân dân và sự tiến bộ xã hội. Đến nay, quan điểm này vẫn vẹn nguyên giá trị, đặc biệt là đối với việc phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên hội nhập toàn cầu.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, Văn kiện Đại hội XI của Đảng (năm 2011) khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển”³. Đây là một trong những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong chiến lược phát triển đất nước. Theo đó, văn hóa không chỉ

là sản phẩm của sự sáng tạo, mà còn là yếu tố quyết định trong xây dựng con người mới, xây dựng xã hội tiến bộ, đoàn kết và phát triển bền vững.

Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn chú trọng kết hợp phát triển kinh tế với xây dựng văn hóa, coi văn hóa là động lực thúc đẩy các lĩnh vực khác của xã hội. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong những định hướng lớn bao quát những vấn đề phát triển quan trọng của đất nước trong giai đoạn tới⁴.

Như vậy, chủ trương, chính sách phát triển văn hóa đã thể hiện rõ sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với văn hóa, xem đó là một yếu tố cơ bản để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa Việt Nam sẽ tiếp tục là nền tảng vững chắc, giúp dân tộc vươn mình trong kỷ nguyên mới, đồng thời khẳng định bản sắc dân tộc trong một thế giới đa văn hóa.

2. Yêu cầu đặt ra đối với bảo tồn và phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

Văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa, sự phát triển của công nghệ thông tin và mạng xã hội đã đưa văn hóa thế giới du nhập vào đời sống của người dân Việt Nam. Điều này có thể khiến một số giá trị truyền thống bị mai một hoặc thay đổi trong quá trình tiếp thu văn hóa ngoại lai.

Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội để văn hóa Việt Nam phát triển theo hướng hội nhập và

đổi mới. Việc bảo tồn những giá trị văn hóa như: âm nhạc dân gian, múa rối nước, hay các làn điệu dân ca... có thể được thực hiện thông qua các phương tiện truyền thông hiện đại như phim ảnh, âm nhạc trực tuyến và mạng xã hội. Bên cạnh đó, những sản phẩm văn hóa Việt Nam cũng có thể nhanh chóng đến với bạn bè quốc tế thông qua sự phát triển của công nghệ thông tin và mạng xã hội, góp phần không nhỏ trong việc giới thiệu, quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới, đồng thời tạo ra nguồn thu nhập lớn từ du lịch văn hóa. Song, trong bối cảnh đất nước ta đang tiến bước vào kỷ nguyên mới, làm thế nào để tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa, làm thế nào để phát huy các giá trị văn hóa vươn mình cùng dân tộc? Những câu hỏi này đặt ra yêu cầu đối với việc bảo tồn và phát triển văn hóa hiện nay.

Thứ nhất, cần có sự chỉ đạo quyết liệt từ các cấp chính quyền và sự chung tay xây dựng nền văn hóa trong thời kỳ mới của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Chính phủ cần đưa ra những chính sách phát triển văn hóa phù hợp, từ việc bảo vệ di sản, thúc đẩy sáng tạo nghệ thuật đến việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa.

Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội cần tạo ra môi trường thuận lợi để văn hóa phát triển, từ việc đầu tư cho các hoạt động văn hóa đến việc bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa. Hơn nữa, các chính sách về giáo dục, nghiên cứu và phát triển cần phải được gắn kết chặt chẽ với các chiến lược phát triển văn hóa bền vững.

Một trong những chính sách quan trọng chính là việc khuyến khích phát triển văn hóa doanh nghiệp, nơi mà các giá trị văn hóa như tôn trọng con người, sáng tạo và trách nhiệm xã hội được đề cao. Những doanh nghiệp có văn hóa tốt sẽ góp phần tạo ra môi trường làm việc tích cực, từ đó thúc đẩy nền kinh tế phát triển bền vững.

Để văn hóa Việt Nam vươn mình cùng dân tộc, chính sách văn hóa cần phải toàn diện, không chỉ tập trung vào công tác bảo tồn mà còn phải chú trọng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới. Chính sách phải có tính lâu dài, bền vững và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, từ Trung ương đến địa phương.

Theo đó, cần có sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Nhà nước, sự tham gia của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cộng đồng trong thực hiện các mục tiêu phát triển văn hóa.

Thứ hai, coi giáo dục di sản văn hóa là chìa khóa để văn hóa Việt Nam vươn mình cùng dân tộc.

Giáo dục là giải pháp then chốt trong việc gìn giữ và phát huy văn hóa Việt Nam. Các thế hệ trẻ cần được giáo dục về giá trị cội nguồn, lịch sử, nghệ thuật và những truyền thống văn hóa đặc sắc của dân tộc. Điều này không chỉ giúp thế hệ trẻ giữ vững được bản sắc dân tộc, mà còn tạo ra động lực để họ không ngừng đổi mới, sáng tạo và đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

Các chương trình giáo dục trong hệ thống trường học của Việt Nam hiện nay đã tích hợp

hiều nội dung về di sản văn hóa, các giá trị dân tộc trong quá trình giảng dạy. Đây là bước đầu tiên quan trọng trong việc truyền đạt văn hóa cho thế hệ trẻ, giúp họ hiểu rõ hơn về những giá trị cốt lõi của dân tộc.

Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ trong bảo tồn và phát triển di sản văn hóa cũng là một yêu cầu quan trọng. Các bảo tàng trên nền tảng trực tuyến, các nền tảng phát hành sách, âm nhạc, phim ảnh về văn hóa dân tộc đang được đầu tư và phát triển mạnh mẽ, không chỉ giúp bảo tồn di sản mà còn góp phần quảng bá văn hóa Việt Nam đến với cộng đồng quốc tế.

Thứ ba, phát triển văn hóa phải gắn với đổi mới sáng tạo.

Một trong những mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển văn hóa của đất nước là nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của nhân dân, bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời khuyến khích sáng tạo nghệ thuật và phát triển các ngành văn hóa hiện đại. Đặc biệt, Nhà nước đã đề ra các chương trình hỗ trợ nghệ thuật, di sản văn hóa và sáng tạo trong môi trường toàn cầu hóa.

Chính sách phát triển văn hóa gắn với đổi mới sáng tạo được thể hiện trong các chương trình phát triển văn hóa, như: xây dựng các khu văn hóa, các sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc, hay các dự án bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc... Những năm qua, Nhà nước đã đầu tư mạnh mẽ vào các bảo tàng, khu di tích lịch sử, tạo điều kiện cho các nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu có cơ hội phát huy tài năng, góp phần phát triển nền văn hóa.

Một trong những chính sách nổi bật là việc xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030. Chiến lược nhấn mạnh việc phát triển văn hóa gắn liền với tiến trình hội nhập quốc tế, đặc biệt là việc quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. Chính phủ cũng đặc biệt chú trọng việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc thông qua các chính sách hỗ trợ các di sản văn hóa, di tích lịch sử, cũng như khuyến khích sự sáng tạo trong các lĩnh vực nghệ thuật và văn học.

Thứ tư, coi trọng việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và khoa học, công nghệ phát triển mạnh mẽ như hiện nay, việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống cũng như thúc đẩy sự sáng tạo và hội nhập quốc tế là yếu tố quan trọng giúp văn hóa Việt Nam vươn mình cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới. Bảo vệ và phát triển văn hóa không đơn thuần chỉ là việc giữ gìn những giá trị cốt lõi, mà còn là quá trình thích ứng, đổi mới để góp phần vào sự thịnh vượng và phát triển bền vững của đất nước.

Bảo tồn không có nghĩa là đóng khung trong quá khứ, mà phải luôn sáng tạo, linh hoạt, để văn hóa có thể thích nghi và phát triển trong môi trường toàn cầu hóa. Các nhà khoa học xã hội đã chỉ ra rằng, sự phát triển của khoa học, công nghệ và toàn cầu hóa có thể khiến một số giá trị văn hóa bị mai một, nhưng đồng thời cũng mang đến cơ hội lớn để văn hóa dân tộc giao thoa, học hỏi và vươn ra thế giới.

Một trong những ví dụ điển hình là việc sử dụng công nghệ số để lưu trữ và phổ biến

các di sản văn hóa. Các bảo tàng trực tuyến, các nền tảng phát hành phim ảnh, âm nhạc và sách điện tử đã giúp văn hóa dân tộc tiếp cận với công chúng toàn cầu một cách nhanh chóng và hiệu quả. Đồng thời, những giá trị văn hóa như âm nhạc dân gian, nghệ thuật truyền thống hay ẩm thực dân tộc cũng có thể được quảng bá rộng rãi thông qua các phương tiện truyền thông hiện đại.

Thứ năm, khuyến khích và phát huy sự giao thoa văn hóa quốc tế.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự giao thoa văn hóa giữa các quốc gia không chỉ là hiện tượng tất yếu, mà còn là cơ hội để làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc và thúc đẩy phát triển bền vững. Để khuyến khích và phát huy hiệu quả quá trình giao thoa văn hóa quốc tế, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp trọng tâm. *Thứ nhất*, Nhà nước cần hoàn thiện hành lang pháp lý và chính sách khuyến khích các hoạt động giao lưu văn hóa, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia vào các chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghệ thuật, giáo dục, điện ảnh, âm nhạc, văn học, du lịch... *Thứ hai*, chú trọng phát triển các sản phẩm văn hóa có tính sáng tạo, có khả năng lan tỏa và đối thoại với thế giới, thông qua các nền tảng kỹ thuật số và mạng xã hội. *Thứ ba*, thúc đẩy giáo dục liên văn hóa trong trường học, từ đó hình thành thế hệ công dân toàn cầu có tư duy cởi mở, hiểu biết và tôn trọng sự đa dạng văn hóa. *Thứ tư*, cần nâng cao năng lực ngoại giao văn hóa, xem đây là cầu nối quan trọng để quảng bá hình ảnh đất nước và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại một cách chủ động, có chọn lọc.

Thứ sáu, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng văn hóa.

Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng văn hóa là một trong những giải pháp then chốt nhằm nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc trong tiến trình phát triển bền vững đất nước. Trong bối cảnh chuyển đổi số và đô thị hóa nhanh chóng, việc xây dựng và hiện đại hóa hệ thống thiết chế văn hóa, từ thư viện, nhà văn hóa, bảo tàng, rạp chiếu phim đến các trung tâm sáng tạo và không gian sinh hoạt cộng đồng cần được đặt trong chiến lược tổng thể về phát triển văn hóa quốc gia. Nhà nước cần tăng cường hoạt động đầu tư công, đồng thời khuyến khích xã hội hóa bằng các cơ chế, chính sách minh bạch, hấp dẫn nhằm thu hút sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân. Đặc biệt, cần chú trọng đầu tư phát triển văn hóa tại vùng sâu, vùng xa, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số - nơi hạ tầng văn hóa còn nhiều hạn chế, từ đó bảo đảm quyền tiếp cận văn hóa cho mọi người dân. Đồng thời, tích cực ứng dụng công nghệ số vào quản lý và vận hành cơ sở hạ tầng văn hóa cũng là hướng đi mới, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng đa dạng của công chúng. ♦

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 371.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 12, tr. 470.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 75-76.

4. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 1, tr. 37.